

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**
Bản án số: **93/2017/HS-PT**
Ngày: 09-8-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Trị**.

Các Thẩm phán: - Ông **Tạ Quốc Việt**;
- Ông **Đoàn Ngọc Thiện**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hùng Cường**, kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2017/HSPT ngày 17/7/2017 do có kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 06/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

Bị cáo có kháng cáo:

ĐẶNG NGỌC N, sinh năm 1990 tại tỉnh T; HKTT: xã S, huyện M, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Đặng Ngọc C và bà Nguyễn Thị T; vợ Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 06/01/2017 (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

- Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1994;
- Ông Đoàn Ngọc T (B), sinh năm 1987;
- Bà Bùi Thị Minh N, sinh năm 1999;
- Ông Đoàn Ngọc L, sinh năm 1993.

Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Ngọc N được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 06/01/2017, tại Nhà nghỉ L, thuộc thôn H, xã C, huyện C, tỉnh T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Đ kết hợp với Công an xã C bắt quả tang Đặng Ngọc N đang bán trái phép chất ma túy cho Chung Hoàng N (Q). Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt được thu giữ trong túi quần Jean của Đặng Ngọc N; 01 bịch nylon màu trắng, viền đỏ, phía trên bịch nylon có dòng chữ “Tăm tre cao cấp” được hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ trong túi xách của Trần Thị Thu T; 05 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt được thu giữ trong áo khoác màu đen của N; Đặng Ngọc N khai nhận số tang vật trên là ma túy tổng hợp (đá); 500.000 đồng; 02 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tổng hợp; 01 Điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh – bạc, có số thuê bao 0987664055 của Đặng Ngọc N; 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy; 01 Điện thoại di động hiệu SamSung màu đen của Trần Thị Thu T, có số thuê bao 0985667297.

Quá trình điều tra xác định: Đặng Ngọc N là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, N mua của một đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Bãi Sau, thành phố T 03 lần, mỗi lần mua 5.000.000 ma túy tổng hợp (Đá) rồi mang về phân lẻ, vừa sử dụng vừa bán lại cho đối tượng nghiện ma túy khác. Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 06/01/2017, Đặng Ngọc N và Trần Thị Thu T đến Nhà nghỉ Ngọc L thuê phòng. Lúc này, có đối tượng Chung Hoàng N gọi vào số điện thoại của N 0987664055 để hỏi mua ma túy ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng, N đồng ý và hẹn N chạy đến trước cổng nhà nghỉ Ngọc Lan để trao đổi, mua bán ma túy. Khoảng 15 phút sau, Nhân chạy đến trước cổng nhà nghỉ, N từ trong phòng 203 đi ra. Tại đây, như đã thỏa thuận từ trước, N đưa cho N 500.000 đồng, N nhận tiền và đưa bịch ma túy tổng hợp cho N thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Riêng Chung Hoàng N đã điều khiển xe máy chạy thoát. Kiểm tra phòng nghỉ số 203, trong phòng lúc này có Trần Thị Thu T, kiểm tra túi xách màu đen của T phát hiện 01 bịch nylon màu trắng, viền đỏ, phía trên bịch nylon có dòng chữ “Tăm tre cao cấp”. Đặng Ngọc N khai nhận đây là ma túy tổng hợp của N, khi N bỏ vào T không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ những tang vật như đã nêu trên.

Trong lúc Công an đang lập biên bản phạm tội quả tang, thì có Đoàn Ngọc T; Đoàn Ngọc L; Bùi Thị Minh N gọi điện vào số máy điện thoại

0987664055 của Đặng Ngọc N để hỏi mua ma túy. Tiến hành triệu tập những đối tượng này, cả 3 đối tượng khai nhận đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Ngọc N để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 16/GĐ-PC54 ngày 15/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

“1. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 1 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 01), có hình dấu của Công an xã C – CAH huyện Đ, tỉnh T, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đặng Minh H, Bùi Quốc T, Trần Đức Q, La Văn Mai T, Lê Thị Hồng V, Đặng Ngọc N, Trần Thị Thu T, gửi đến giám định có trọng lượng là 1,4055 gam, có Methamphetamine.

2. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 1 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 02), có hình dấu cùng các chữ ký ghi họ tên như trên mục 1, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,6093 gam, có Methamphetamine.

3. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 1 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự: 03), có hình dấu cùng các chữ ký ghi họ tên như trên mục 1, gửi đến giám định có trọng lượng là 20,0855 gam, có Methamphetamine.

Tổng trọng lượng là: **22,1003 gam.**

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.”

Về nguồn gốc của số ma túy, Đặng Ngọc N khai nhận là mua của đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực S, thành phố T, tỉnh T tổng cộng 03 lần, mỗi lần với giá 5.000.0000 đồng. N mang về phân lẻ ra vừa sử dụng vừa bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời.

Đoàn Ngọc L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Ngày 16/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng.

Đoàn Ngọc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức có Công văn số 173/CAH-KTMT ngày 10/01/2017, chuyển giao cho Công an xã L để quản lý Đoàn Ngọc T theo Nghị định 111/20013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Trần Thị Thu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, khi Công an huyện Châu Đức bắt giữ quả tang và đưa Đặng Ngọc N vào khám xét tại phòng 203 và thu giữ trong túi xách của T 1 bìc nylon có dòng chữ “Tầm tre cao cấp” bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, Đặng Ngọc N khai nhận là ma túy, N bỏ vào túi xách của T, T không biết việc N mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức có Công văn số 172/CAH-KTMT ngày 10/01/2017,

chuyển giao cho Công an xã Xà Bang để quản lý Trần Thị Thu T theo Nghị định 111/20013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Bùi Thị Minh N, sinh ngày 10/02/1999, có hành vi mua ma túy trái phép để sử dụng, do N chưa đủ 18 tuổi, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng đối với N.

Chung Ngọc Nhân có hành vi mua ma túy của Đặng Ngọc N để sử dụng; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Châu Đức xác minh Nhân không có mặt tại địa phương, nên tiếp tục điều tra khi nào bắt được xử lý sau.

Đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực S – thành phố T, tỉnh T bán ma túy cho N hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức tiếp tục điều tra, khi nào bắt được xử lý sau.

*** Vật chứng của vụ án:**

Chiếc điện thoại di động hiệu SamSung màu đen có số thuê bao 0985.667.297, ngày 21/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho Trần Thị Thu T.

03 gói niêm phong, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định được đánh số: 16/1, 16/2, 16/3 ngày 15/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; 02 bộ sử dụng chất ma túy tổng hợp; 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh bạc có số thuê bao 0987.664.055 và 500.000 đồng hiện được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu Đặng Ngọc N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2017/HSST ngày 06/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc N 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 06/01/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn kháng cáo: Ngày 08/6/2017, bị cáo Đặng Ngọc N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án sơ thẩm quá cao, tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên phù hợp với tính chất mức độ hành vi

phạm tội của bị cáo; tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp chứng cứ nào mới theo quy định pháp luật nên không có căn cứ để xem xét lại án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo, giữ y mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Đặng Ngọc N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Ngọc N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 15 giờ 00 ngày 06/01/2017, tại Nhà nghỉ L ở thôn H, xã C, huyện Đ, tỉnh T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Đ bắt quả tang Đặng Ngọc N đang bán ma túy cho Chung Hoàng N. Số ma túy thu giữ được của Đặng Ngọc N có tổng trọng lượng là: 22,1003 gam (Methamphetamine). Quá trình điều tra, Đặng Ngọc N khai nhận ngoài bán ma túy trái phép cho Chung Hoàng N; N còn nhiều lần bán ma túy trái phép Đoàn Ngọc L, Đoàn Ngọc T, Bùi Thị Minh N.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận tội danh của bị cáo đúng như Tòa cấp sơ thẩm xét xử. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý nhà nước đối với ma túy và chất gây nghiện, là nguyên nhân của nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội liên quan đến ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo để định khung hình phạt cho bị cáo. Các quyết định của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Theo yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp chứng cứ giảm nhẹ nào mới theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc N; giữ nguyên quyết định mức hình phạt tù án sơ thẩm đã tuyên.

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc N 10 (mười) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 06/01/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Ngọc N nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR – VT;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện Châu Đức;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức ;
- Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu hồ sơ (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Trị